**PHỤ LỤC II-19**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: ………….. | *… …, ngày… … tháng… … năm … …* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố …………..

Tên doanh nghiệp *(ghi bằng chữ in hoa)*: .............................................................................

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .......................................................................................

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*(chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):*

Ngày cấp: …../…../…….. Nơi cấp: .....................................................................................

Đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin về chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt***(ghi bằng chữ in hoa):*

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*: .............................................................

Tên chi nhánh viết tắt *(nếu có)*: ...........................................................................................

**2. Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh/Mã số thuế:**........................

**3. Thông tin về Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện** *(hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương khác):*

Số Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động *(hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương khác):*

Ngày cấp: …../…../…….. Nơi cấp: .....................................................................................

**4. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .......................................................

Xã/Phường/Thị trấn: ..........................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ...........................................................................

Tỉnh/Thành phố: .................................................................................................................

Điện thoại: ............................................................ Fax *(nếu có)*: .......................................

Email *(nếu có)*: ...................................................... Website *(nếu có)*: ................................

**5. Ngành, nghề kinh doanh/nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh*(đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh):*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính *(đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)* |
|   |   |   |   |

b) Nội dung hoạt động *(đối với văn phòng đại diện): ............................................................*

**6. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ tên người đứng đầu *(ghi bằng chữ in hoa)*: .................... Giới tính: .................................

Sinh ngày: …../…../……..Dân tộc: ....................  Quốc tịch: ................................................

Loại Giấy tờ chứng thực cá nhân:

□ Chứng minh nhân dân                                           □ Căn cước công dân

□ Hộ chiếu                                                              □ Loại khác *(ghi rõ)*:..................................

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .............................................

Ngày cấp: …../…../……..Nơi cấp: .................... Ngày hết hạn *(nếu có)*:…../…../……..

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .......................................................

Xã/Phường/Thị trấn: ..........................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ...........................................................................

Tỉnh/Thành phố: .................................................................................................................

Quốc gia: ..........................................................................................................................

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .......................................................

Xã/Phường/Thị trấn: ..........................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ...........................................................................

Tỉnh/Thành phố: .................................................................................................................

Quốc gia: ..........................................................................................................................

Điện thoại *(nếu có):*................................................. Fax *(nếu có)*: .......................................

Email *(nếu có)*: ...................................................... Website *(nếu có)*: ................................

**7. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính*):Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: …………………Xã/Phường/Thị trấn: ………………………………………………….Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: …………………………Tỉnh/Thành phố: ……………………………………………………..Điện thoại: *......................................................*Fax *(nếu có)*: .............................................Email *(nếu có)*: .................................................................................................................. |
| 2 | Hình thức hạch toán (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

|  |  |
| --- | --- |
| Hạch toán độc lập | □ |
| Hạch toán phụ thuộc | □ |
|   |   |

  |
| 3 | Năm tài chính:Áp dụng từ ngày …../…..đến ngày …../…..1(*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)* |
| 4 | Tổng số lao động *(dự kiến)*: .................................................................. |
| 5 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M*:*□ Có                                                                  □ Không |
| 6 | Phương pháp tính thuế GTGT *(chọn 1 trong 4 phương pháp)2*:Khấu trừ                                                           □Trực tiếp trên GTGT ......................................... □Trực tiếp trên doanh số ................................... □Không phải nộp thuế GTGT .............................. □ |
| 7 | Thông tin về Tài khoản ngân hàng*(nếu có tại thời điểm kê khai):*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên ngân hàng | Số tài khoản ngân hàng |
| ……………….………………………….. | ……………….………………………….. |
| ……………….………………………….. | ……………….………………………….. |

  |

□ Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận).*

**II. Thông tin về chi nhánh chủ quản**3*(kê khai theo hướng dẫn tại mục l Phụ lục này)*

□ Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận).*

**III. Thông tin về doanh nghiệp**4 *(kê khai theo mẫu tại Phụ lục II-18)*

□ Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận).*

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP***(Ký, ghi họ tên)* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

1Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

2 Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này.

3 Chỉ kê khai trong trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh.

4 Chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương khác).